

Số: /TT-HĐQT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2023

**QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG**  
**TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỶ IV ( 2020-2025)**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần lương thực Nam Trung Bộ.*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần lương thực Nam Trung Bộ sẽ tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản Trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV( 2020-2025) theo những quy định sau đây:

**Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát ( BKS)**

**- Tiêu chuẩn và điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị**

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 155 Luật doanh nghiệp và các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.

c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

d) Đối với công ty con mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thì thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

**- Tiêu chuẩn và điều kiện trở thành thành viên Ban kiểm soát**

Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp :

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp ;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác.

- Không phải là người quản lý công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.

- Không thuộc các trường hợp sau:

+ Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

+ Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

### **Điều 3: Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu**

#### **3.1- Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS:**

##### **\* Đề cử ứng cử viên HĐQT**

a. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% tổng số cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

b. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

c. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

- Trình độ chuyên môn;

- Quá trình công tác;

- Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

- Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

- Các thông tin khác (nếu có) .

##### **\* Đề cử ứng cử viên BKS:**

a. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50 đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

b. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

c. Ứng viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên ban kiểm soát được công bố bao gồm:

- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- Trình độ chuyên môn;
- Quá trình công tác;
- Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Ban kiểm soát của công ty khác);
- Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- Các thông tin khác (nếu có).

### **3.2- Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu bổ sung:**

Số lượng thành viên HĐQT được bầu là **02** thành viên. Số lượng thành viên BKS được bầu là **01** thành viên.

#### **Điều 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

- **Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS:** Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

#### **- Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

- + Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- + Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban kiểm soát theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);
- + Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- + Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

#### **- Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ**

- + Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- + Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHDCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- + Phiếu không bầu cho bất kỳ ai trong danh sách ứng viên;
- + Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/ được ủy quyền.

#### **Điều 5: Phương thức bầu cử**

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền);

#### **Điều 6: Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

##### **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được tổ trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

#### **Điều 7: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS**

- Nguyên tắc bầu dồn phiếu:
  - + Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu được bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS;
  - + Cổ đông hoặc người dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu được bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn. Tuy nhiên, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được bầu tối đa số lượng 02 ứng viên HĐQT và 01 ứng viên BKS trên tổng số ứng cử viên HĐQT và BKS được đề cử.
  - + Cổ đông không bầu cho người nào trong danh sách bầu cử thì bỏ trống ô số phiếu bầu của người đó.

*VD: Cổ đông Nguyễn X đang nắm giữ ( bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 2.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết. Khi tham gia bầu cử thành viên HĐQT thì số phiếu bầu sẽ là: 2.000 cổ phần x 02 người = 4.000 phiếu*

*Cổ đông Nguyễn X có thể bầu dồn phiếu theo các phương thức sau:*

- *Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn X dồn hết 4.000 phiếu này cho một ứng cử viên (trường hợp bên dưới dồn hết cho Nguyễn Văn C)*

Stt	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Nguyễn Văn A	
2	Nguyễn Văn B	
3	Nguyễn Văn C	4.000
4	Nguyễn Văn D	
5	Nguyễn Văn E	
<b>Tổng cộng phiếu bầu</b> ( không vượt quá 4.000 phiếu)		<b>4.000</b>

- *Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn X chia đều số phiếu bầu của mình cho các ứng cử viên*

Stt	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Nguyễn Văn A	800
2	Nguyễn Văn B	800
3	Nguyễn Văn C	800
4	Nguyễn Văn D	800
5	Nguyễn Văn E	800
<b>Tổng cộng phiếu bầu</b> ( không vượt quá 4.000 phiếu)		<b>4.000</b>

- *Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn X chia số phiếu bầu của mình cho một số ứng cử viên*

Stt	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Nguyễn Văn A	
2	Nguyễn Văn B	3.000
3	Nguyễn Văn C	
4	Nguyễn Văn D	
5	Nguyễn Văn E	1.000
<b>Tổng cộng phiếu bầu</b> ( không vượt quá 4.000 phiếu)		<b>4.000</b>

- *Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn X không bầu hết quyền của mình cho các ứng cử viên*

Stt	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Nguyễn Văn A	1.000
2	Nguyễn Văn B	
3	Nguyễn Văn C	2.000
4	Nguyễn Văn D	

5	Nguyễn Văn E	
	<b>Tổng cộng phiếu bầu</b> ( không vượt quá 4.000 phiếu)	<b>3.000</b>

- Nguyên tắc trúng cử:

+ Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ người có số phiếu bầu cao nhất sẽ cho đến khi đủ 2 thành viên ( đối với HĐQT) và 01 thành viên ( đối với BKS)

+ Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng các ứng viên có số phiếu ngang nhau để chọn người trúng cử.

+ Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn đủ số thành viên HĐQT và BKS thì ĐHĐCĐ có thể biểu quyết để khuyết thành viên HĐQT hoặc BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

#### **Điều 8: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự cuộc họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham dự họp ( theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại Hội.

**Điều 9:** những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 10:** Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử thành viên HĐQT/BKS

Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử thành viên HĐQT/BKS bao gồm:

1. Đơn xin đề cử/ứng cử thành viên ( theo mẫu)
2. Sơ yếu lí lịch do ứng cử viên tự khai ( theo mẫu)
3. Bản sao có công chứng: CMND, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng cử viên;
4. Biên bản họp nhóm ( nếu ứng cử viên được nhóm cổ đông đề cử, theo mẫu)

**Ghi chú:** Các biểu mẫu được công bố tại website <http://www.ntbfood.com.vn>

Quy chế này gồm 10 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
( đã ký)

**TRẦN HOÀNG NGÂN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
LƯƠNG THỰC NAM TRUNG BỘ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: /TT-HĐQT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2023

**TỜ TRÌNH**

V/v thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2020-2025) của Công ty cổ phần lương thực Nam Trung Bộ

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần lương thực Nam Trung Bộ hiện hành;
- Căn cứ Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Căn cứ hồ sơ ứng cử và đề cử của cổ đông và nhóm cổ đông gửi về Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần lương thực Nam Trung Bộ thông qua danh sách ứng cử viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV(2020-2025) như sau:

**1. Danh sách ứng viên HĐQT:**

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ thường trú	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay tại Công ty và tổ chức khác	Điều kiện tham gia
		Nam	Nữ				
1	Trần Văn Quân	X		M15-13-B01 Chung cư 171 Hoàng Hoa Thám, P.13, Quận Tân Bình, TP.HCM	Cử nhân Kinh tế ngành Quản trị Kinh doanh	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sài Gòn Lương Thực	Ứng viên do Tổng công ty lương thực miền Nam – Công ty cổ phần( cổ đông nắm giữ 66.27%/ Vốn điều lệ Công ty) đề cử
2	Nguyễn Tài Đại	X		Chung cư CC1-Felix Homes, đường	Kỹ sư xây dựng dân	Phó trưởng Ban Đầu tư- Tổng công ty	Ứng viên do Tổng công ty lương thực

			Nguyễn Văn Dũng, P.6, Q.Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh	dùng	Lương thực miễn Nam – Công ty cổ phần	miễn Nam – Công ty cổ phần( cổ đông năm giữ 66,27%/ Vốn điều lệ Công ty) đề cử
--	--	--	--	------	---	--

( Đính kèm sơ yếu lí lịch ứng viên)

**2. Danh sách ứng viên BKS:**

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ thường trú	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay tại Công ty và tổ chức khác	Điều kiện tham gia
		Nam	Nữ				
1	Võ Thị Ánh Suong		X	128/52 Trần Phú, P.Phủ Hà, TP.Phân Rạng –Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	Cử nhân ngành quản trị kinh doanh	Trưởng phòng tổ chức – Công ty cổ phần lương thực Nam trung Bộ	Ứng viên do Tổng công ty lương thực miền Nam – Công ty cổ phần( cổ đông năm giữ 66,27%/ Vốn điều lệ Công ty) đề cử
2							

( Đính kèm sơ yếu lí lịch ứng viên)

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BKS
- Lưu

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

(đã ký)

**TRẦN HOÀNG NGÂN**



Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2023

**BẢN  
DỰ  
THẢO**

**NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC NAM TRUNG BỘ NĂM 2023**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC NAM TRUNG BỘ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc Hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ hiện hành;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ ngày ...../...../2023.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2022 và phương hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2023.

**Điều 2:** - Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 và đánh giá tình hình kinh doanh năm 2022 của Công ty.

**Điều 3:** Thông qua báo cáo tài chính năm 2022( niên độ từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022) do Tổng giám đốc công ty lập đã được Ban kiểm soát Công ty thẩm định và được Công ty TNHH Kiểm toán KMF kiểm toán với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Tổng doanh thu:	240.867.536.909 đ
2. Tổng chi phí:	245.354.883.917 đ
3. Tổng lợi nhuận trước thuế:	(4.487.347.008) đ
4. Thuế thu nhập doanh nghiệp:	0 đ
5. Lợi nhuận sau thuế:	(4.487.347.008) đ
6. Lỗ lũy kế:	(46.667.098.839) đ

**Điều 4:** Thông qua Tờ trình phân phối thu nhập năm 2022 do Hội đồng quản trị Công ty trình, cụ thể như sau:

1. Tổng thu nhập trước thuế:	(4.487.347.008) đ
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp:	0 đ
3. Tổng thu nhập sau thuế:	(4.487.347.008) đ
4. Thu nhập còn lại sau khi trừ thù lao HĐQT:	(4.487.347.008) đ
5. Lỗ lũy kế đến thời điểm:	(46.667.098.839) đ

6. Thu nhập còn lại được phân phối:	(4.487.347.008) đ
7.1. Trích lập các quỹ:	
- Quỹ dự phòng tài chính:	0 đ
- Quỹ phát triển sản xuất:	0 đ
- Quỹ khen thưởng:	0 đ
- Quỹ phúc lợi:	0 đ
- Lợi nhuận để lại chưa phân phối:	(4.487.347.008) đ
7.2. Cổ tức cổ đông:	0 đ
(Không chia cổ tức)	

**Điều 5:** Thông qua phương án tái cơ cấu công ty do Hội đồng quản trị công ty trình

**Điều 6:** Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 do Hội đồng quản trị Công ty trình với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1/ Mua vào:

- Lúa, gạo (quy gạo):	323 tấn
- Hàng công nghệ phẩm:	70.376 tr.đồng

2/ Bán ra:

- Bán ra lúa, gạo (quy gạo) :	323 tấn
- Hàng công nghệ phẩm:	73.113 tr.đồng
- Gia công xay, sây:	2.830 tr.đồng
- Cho thuê kho, mặt bằng:	3.726 tr.đồng

3/ Tổng doanh thu: 91.144 tr.đồng

4/ Lợi nhuận trước thuế: 200 tr.đồng

**Điều 7:** Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 do Hội đồng quản trị Công ty trình như sau:

1. Tổng thu nhập trước thuế:	200.000.000 đ
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp:	0 đ
3. Tổng thu nhập sau thuế:	200.000.000 đ
4. Thu nhập còn lại sau khi trừ thù lao HĐQT:	116.000.000 đ
5. Bù lỗ các năm trước:	116.000.000 đ
6. Lỗ lũy kế đến thời điểm:	(46.551.098.839) đ
7. Thu nhập còn lại được phân phối như sau:	116.000.000 đ
7.1. Trích lập các quỹ:	
- Quỹ dự phòng tài chính:	0 đ
- Quỹ phát triển sản xuất:	0 đ
- Quỹ khen thưởng:	0 đ
- Quỹ phúc lợi:	0 đ
- Lợi nhuận để lại chưa phân phối:	116.000.000 đ
7.2. Cổ tức cổ đông:	0 đ

(Không chia cổ tức)

**Điều 8:** Thông qua Quỹ tiền lương người quản lý, tiền thù lao HĐQT, BKS do Hội đồng quản trị Công ty trình, nội dung cụ thể như sau:

1. Chi phí tiền lương người quản lý, tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2022:

- Quỹ tiền lương thực hiện người quản lý năm 2022: 481.000.000 đồng
- Quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2022: 126.000.000 đồng cụ thể:
  - + Chủ tịch HĐQT (1 người): 1.500.000 đồng/tháng.
  - + Ủy viên HĐQT (4 người) : 1.500.000 đồng/tháng
  - + Ủy viên BKS (2 người) : 1.000.000 đồng/tháng
  - + Thư ký HĐQT (1 người). : 1.000.000 đồng/tháng

2. Chi phí tiền lương người quản lý, tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

- Quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý năm 2023: 548.880.000 đồng
- Quỹ thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, kiểm soát viên, Thư ký năm 2023: 126.000.000 đồng, cụ thể:
  - + Chủ tịch HĐQT (1 người): 1.500.000 đồng/tháng.
  - + Ủy viên HĐQT (4 người) : 1.500.000 đồng/tháng
  - + Ủy viên BKS (2 người) : 1.000.000 đồng/tháng
  - + Thư ký HĐQT (1 người). : 1.000.000 đồng/tháng
  - + Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Nhận lương nên không tính vào kế hoạch thù lao này.
- Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức tiền lương người quản lý, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2023 nhưng không vượt quá tổng mức tiền lương, thù lao kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

**Điều 9:** Thông qua tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

- Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 03 (ba) đơn vị kiểm toán độc lập theo đề xuất trong tờ trình của Ban kiểm soát để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

- Đại hội đồng cổ đông Công ty ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một trong số 03 đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng với đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2023.

**Điều 10:** Thống nhất thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020-2025) của Công ty cổ phần lương thực Nam Trung Bộ

- Thống nhất miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Bá Hiền.

- Thống nhất miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Lê Khải Nguyên.

- Thống nhất miễn nhiệm chức vụ Thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Từ Thị Thanh Thúy.

- Thời điểm miễn nhiệm có hiệu lực: Tại thời điểm Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua.

- Thông qua việc bầu bổ sung 02 thành viên vào Hội đồng quản trị, 01 thành viên vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV(2020-2025).

- Nhiệm kỳ thành viên HĐQT, BKS được bầu bổ sung: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV ( 2020-2025)

**Điều 11:** Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát:

- Thông qua quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV ( 2020-2025)

- Thông qua danh sách ứng viên được đề cử tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV ( 2020-2025).

- Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV ( 2020-2025):

+ Ông/Bà .....trúng cử vào chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV ( 2020-2025).

+ Ông/Bà .....trúng cử vào chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV ( 2020-2025).

+ Ông/Bà .....trúng cử vào chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV ( 2020-2025).

### **Điều 12: Triển khai thực hiện Nghị quyết**

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ...../...../2023.

Các thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phù hợp với quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.

Hội đồng Quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện đến Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2024./.

*Nơi nhận:*

- Tổng Cty LTMN ( để b/c);

- HĐQT.BKS Cty;

- Ban điều hành Cty;

- Lưu VT.TKHĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA CUỘC HỌP**

**TRẦN HOÀNG NGÂN**